

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số 17/2022/HNGĐ-ST

Ngày 16/8/2022

V/v: Ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sướng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Quốc
2. Ông Nguyễn Hữu Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 40 /2022TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thùy Tr, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa:

Nguyên đơn là chị Phạm Thị Tr trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Duy Th kết hôn ngày 03/12/2012, trước khi kết hôn hai bên có tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, sau khi kết hôn có về chung sống với nhau ngay, đời sống vợ chồng ban đầu sống hòa thuận hạnh phúc. Tuy nhiên đến tháng 05 năm 2018 thì giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn do vợ chồng sống với nhau lâu không có con, anh Thiện thường xuyên vắng nhà tình cảm vợ chồng phai nhạt. Sự việc mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Vợ

chồng ly thân và không quan tâm đến nhau từ tháng 09/2018 cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm chị xin được ly hôn với anh Th.

- *Về con chung*: Vợ chồng không có con chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, công nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Th vẫn vắng mặt không có lý do.

Tòa án đã cùng chính quyền địa phương xuống gia đình anh Th nhiều lần nhưng không gặp anh Th mà chỉ gặp bố anh Th là ông Nguyễn Duy H. Tòa án đã lấy lời khai của ông Nguyễn Duy H là bố đẻ của anh Th, ông H trình bày: Năm 2012, vợ chồng tôi xây dựng gia đình cho cháu Th với cháu Tr. Sau khi kết hôn vợ chồng Tr, Th về sống trên nhà đất của vợ chồng tôi tại thôn M, xã P. Quá trình chung sống do cháu Tr không có khả năng sinh con, dù rằng vợ chồng đã đi chạy chữa nhiều nơi nhưng không có kết quả. Từ việc cháu Tr không sinh được con nên buồn bực và đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng Tr, Th ly thân từ đó cho đến nay. Nay cháu Tr xin ly hôn vợ chồng tôi đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề ly hôn, giữa Tr và anh Th theo quy định pháp luật.

Tòa án đã làm việc với đại diện UBND xã P, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh để xác minh về nơi cư trú của anh Th, những vấn đề liên quan đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr và anh Th.

Tại phiên tòa hôm nay chị Tr có đề nghị được ly hôn với anh Th; về con chung không có không đề nghị Tòa án giải quyết: Vấn đề tài sản chung và công nợ không đề nghị Tòa án giải quyết. Anh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện chấp hành đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; các Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thùy Tr được ly hôn với anh Nguyễn Duy Th.

Về con chung: Không có không đề cập giải quyết.

Về tài sản, công nợ: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết bị đơn vắng mặt nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Phạm Thùy Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Duy Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Th là đúng với quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Duy Th có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn M, xã P, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Th vẫn vắng mặt và không hợp tác nên trường hợp của anh Th thuộc trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thùy Tr và anh Nguyễn Duy Th kết hôn ngày 03/12/2012, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh theo đúng quy định pháp luật, nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay, thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc. Tuy nhiên, đến tháng 5/2018 thì giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn.. Nguyên nhân là do không hợp. Từ khi sống ly thân, chị Tr và anh Th không có bất cứ phương án nào để vợ chồng về đoàn tụ với nhau. Chị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống. Nay chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Th.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Tr, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian chung sống, chị Tr và anh Th phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân thời gian dài, trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không tiến hành hàn gắn tình cảm cũng như không có bất cứ phương án nào để vợ chồng về đoàn tụ. Chị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống, anh Th không hợp tác với Tòa án nên Tòa án không lấy được lời khai của anh Th, tuy nhiên gia đình anh Th cũng xác định anh Th và chị Tr có mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân thời gian dài. Mặt khác, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Th đến làm việc, hòa giải nhưng anh Th không đến, tại phiên tòa hôm nay anh Th cũng không có mặt, điều đó thể hiện anh Th không có mong muốn về đoàn tụ. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định mâu thuẫn giữa vợ

chồng chị Tr và anh Th đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận cho chị Tr được ly hôn với anh Th.

- **Về con chung:** Chị Tr và anh Th không có con chung. Chị Tr không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung, công nợ:** Trang không yêu cầu tòa án giải quyết. anh Th vắng mặt nên sau này các đương sự có yêu cầu về tài sản và công nợ sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[3]. Về án phí: Chị Phạm Thùy Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 264, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thùy Tr được ly hôn anh Nguyễn Duy Th.

2. Về con chung: vợ chồng không có con chung không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản, công nợ: Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thùy Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Chị Tr đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/007930 ngày 21/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài). Xác nhận chị Phạm Thùy Tr đã nộp đủ tiền án phí.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục THADS huyện Lương Tài;
- UBND xã Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Sướng

